

Bản án số: 348/2019/HS-PT

Ngày: 24 - 6 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên

Các Thẩm phán: Ông Phan Đức Phương

Ông Lê Hoàng Tấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Ước Minh Thanh Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 157/2019/TLPT-HS ngày 02 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Lý Thanh C do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2019/HS-ST ngày 22 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Lý Thanh C (Bé C) - sinh năm 1998, tại tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú thôn T, xã T1, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp Lao động biển; trình độ văn hoá (học vấn) 5/12; dân tộc Kinh; giới tính Nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Lý Thanh T và bà Nguyễn Thị N; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị bắt, tạm giam ngày 03/8/2018, hiện đang giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Lý Thanh C theo yêu cầu của Tòa án: Luật sư Trần Văn Đ – Đoàn luật sư tỉnh Bình Thuận (có mặt)

- Bị hại: Ông Lại Văn Q - Sinh năm 1987; đã chết.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Bà Tạ Thị Hạnh T1, sinh năm 1991 (có mặt)

Nơi cư trú tại thôn H, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận (Là vợ của bị hại).

2/ Ông Lại Văn Y, sinh năm 1965 (có mặt)

Nơi cư trú tại thôn B, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận (Là cha của bị hại).

3/ Bà Vũ Thị T2, sinh năm 1963 (có mặt)

Nơi cư trú tại thôn B, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận (là mẹ của bị hại).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà T1, bà T2 và ông Y: Luật sư

Vũ Đức T3 – Đoàn luật sư tỉnh Bình Thuận (có mặt)

(Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước với Phan Đình T4 nên vào sáng ngày 17/7/2018, Lại Văn Q (Q1) điện thoại cho một số đối tượng quen biết đến quán cà phê M thuộc thôn T, xã T1, thị xã L để uống cà phê, đồng thời Q chuẩn bị một số hung khí là dao cắt đầu tại quán cà phê. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày các đối tượng mà Q đã điện thoại tập trung tại quán cà phê M gồm: Trần Hồ P (N1), Nguyễn Hồng S (S1), Nguyễn Đăng K (C1), Bùi Văn B (H gầy), Huỳnh Ngọc H1 (M1), Hà Thanh B1, Đậu Văn V1, Nguyễn Duy B2, Huỳnh Văn H3 (B3), Bùi Minh T5, Lương Văn T6, Phạm Xuân S3 (S4), Ngô Phạm Vạn H5, Lê Minh B4 (M3). Lúc này Q nói với mọi người cùng đi đánh Phan Đình T4 thì tất cả đồng ý. Q đi ra phía sau quán đem vào một bao đựng dao và mỗi người tự lấy hung khí riêng Q sử dụng hai con dao (loại dao thái lan cán nhựa màu vàng dài 22cm). Sau khi lấy hung khí xong tất cả chạy xe mô tô từ quán cà phê M đến dừng xe ở trước nhà Phan Đình T4, Q cùng số thanh niên cầm hung khí đi vào khu vực quán nước của T4 ở trước nhà thời điểm này có T4 và một số người đang ở tại quán nước và có Lý Thanh C đang uống nước ở trong nhà T4. Khi vào quán nước, Q hai tay cầm 02 con dao Thái lan, Q nhìn thấy T4 thì chỉ tay về phía T4 nói: “Chém chết mẹ thằng T4 đi”. Nghe vậy, T4 bỏ chạy vào trong nhà Q cùng số thanh niên đi cùng cầm hung khí đuổi theo. Khi đến cửa sau nhà T4 quay mặt lại nhìn thì bị Q dùng dao thái lan đâm T4 02 nhát, T4 đưa tay lên đỡ nên bị Q đâm trúng vào tay phải và vùng thái dương trái, T4 tiếp tục bỏ chạy ra phía sau nhà. Lúc này C đang uống nước trong nhà của T4 thấy T4 bị số thanh niên lạ rượt đuổi nên C cũng bỏ chạy ra khu vực đất trống phía sau nhà của T4 và bấn nhảy qua tường rào nhà T4 chạy về nhà mình, lúc nhảy qua tường rào C bị một đối tượng trong nhóm của Q dùng vật cứng đánh vào lưng 01 cái, C tiếp tục chạy về nhà C, còn T4 thì chạy đến nhà Nguyễn Viết H7 để nhờ băng bó vết thương. Riêng nhóm của Q sau khi rượt đuổi theo T4 ra khu vực đất trống thì không đuổi kịp nên quay lại đứng ở ngoài đường L trước nhà Phan Đình T4.

Đối với Lý Thanh C sau khi về nhà C bức tức vì bị thanh niên trong nhóm của Q đánh nên C cầm cây chĩa tự tạo dài 1,6m, cán làm bằng ống kim loại tròn, lưỡi bằng kim loại màu trắng mũi nhọn dùng để chĩa cá của ông Lý Thanh T (là cha của C) chạy theo đường hẻm bên hông nhà T4 ra đường L trước nhà T4 thì thấy nhóm của Q đang đứng. C cầm cây chĩa chạy về hướng xã T8 khoảng 20m, thấy khoảng 04 đến 05 thanh niên đeo khẩu trang trong nhóm Q đang đứng trên tay có cầm hung khí nên C cầm cây chĩa chạy lại về hướng nhà T4 thì gặp Lại Văn Q và một số đối tượng khác cầm dao (Theo lời khai của C, khi Q nhìn thấy C thì Q nói: “Giết nó” và nói số thanh niên “Dang ra để anh”). Lúc này, Q hai tay cầm 02 con dao thái lan chạy đến phía C cách C khoảng 02 mét rồi sà qua sà lại định

xông vào đánh nhau với C thì liền bị C cầm cây chĩa theo tư thế hơi chùn chân, tay trái cầm giữa thân cây chĩa, tay phải cầm gần phần đuôi cây chĩa mũi chĩa hướng về phía Q đâm 01 nhát trúng vào hông trái của Q. Lúc này C bị thanh niên bên nhóm Q cầm hung khí xông vào chém trúng tay trái của C, C ngã quỵ gối xuống đường, tay phải C vẫn cầm cây chĩa, C nhìn thấy Q tay đang ôm bụng quay lưng về phía C nên C tiếp tục cầm cây chĩa đâm thêm một nhát nữa trúng vào lưng của Q. Sau đó C bị thanh niên bên nhóm Q đánh bất tỉnh. Lại Văn Q sau khi bị C đâm thì ngã gục tại đường nhựa và được mọi người đưa đến bệnh viện L để cấp cứu nhưng do vết thương quá nặng, Q đã tử vong. Riêng Lý Thanh C được mọi người đưa vào nhà của Phan Đình T4 và được gia đình đưa đi cấp cứu.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận lập lúc 17 giờ 50 phút ngày 17/7/2018 thể hiện:

Hiện trường nơi xảy ra vụ án là khu vực trước nhà Phan Đình T4, Nhà quay về hướng Đông Nam giáp đường nhựa, hướng Tây Bắc giáp khu đất trống, hướng Đông Bắc giáp đường hẻm, hướng Tây Nam giáp nhà dân. Sân nhà Phan Đình T4 được lát nền xi măng, phía trên lợp tôn, xung quanh có hàng rào bằng khung sắt cao 1,8m, rộng 3,1m. Khu vực sân xi măng có kích thước (12,8 x 8,9)m, cửa cổng 02 cánh bằng khung sắt cao 2,2m, rộng 3,1m. Trong khu vực sân có đặt một bộ bàn ghế đá và có đặt 04 chiếc võng bằng vải khung sắt.

Trên nền sân xi măng nhà Phan Đình T4 cách cổng 5,70m, cách hàng rào hướng Đông Bắc 4,70m phát hiện một vùng có bám dính chất màu nâu đỏ đã được rửa, vùng chất màu nâu đỏ có kích thước (25 x 15)cm (đánh vị trí số 01).

Cách vị trí (số 01) 3,7m, cách cột hiên hướng Tây Nam của nhà T4 04m, cách vách tường rào hướng Tây Nam 1,5m phát hiện một dao bằng sắt, cán gỗ, dao dài 48cm, phần lưỡi dài 35cm, đầu lưỡi dao bằng, chỗ rộng nhất 07cm, phần lưỡi chỗ hẹp nhất sát cán dao là 02cm, cán dao có đường kính 3cm (đánh vị trí số 02).

Khu vực từ ngõ ra cổng nhà ông T4 ra đến mép đường nhựa cách vị trí (số 01) 11,70m, cách trụ cổng bên phải (hướng Tây Nam) 4,60m phát hiện một đôi dép nhựa màu hồng, loại dép quai hậu, đế dép có chữ Thái Nguyên 4L (đánh vị trí số 03).

Cách vị trí (số 03) 5,60m, cách hàng rào phía trước nhà T4 4,90m phát hiện một đôi dép màu đen, hiệu Adidas (đánh vị trí số 04).

Từ khu vực đường nhựa trước nhà Phan Đình T4 theo hướng L đi T8, H8 trên lề đường bên trái cách vị trí (số 04) 12,50m, cách mép lề nhựa bên trái 50cm phát hiện một viên gạch ống kích thước (18 x 9)cm, trên bề mặt viên gạch dính nhiều chất màu nâu đỏ (đặt vị trí số 05).

Cách vị trí (số 05) 4,20m về hướng T8 bên trái đường phát hiện một xe mô tô hiệu Nouvo màu xanh, biển kiểm soát 86B4-135.41, xe trong tư thế dựng chân chống 1 bên, đầu xe quay về hướng Bắc (đặt vị trí đánh số 06).

Cách vị trí (số 06) 14,50m trên đường nhựa bên trái về hướng T8, cách lề trái 90cm, phát hiện một dao Thái lan dài 22cm, lưỡi dao màu trắng, nhọn, lưỡi rộng 02cm, dài 12cm, cán nhựa màu vàng, trên dao có chữ JinLi, phần lưỡi có dính

chất màu nâu đỏ. Trên đường nhựa tại vị trí phát hiện con dao Thái lan có một vùng chất màu nâu đỏ kích thước (80 x 36)cm (đánh vị trí số 07).

Trên đường nhựa phía phải theo hướng L đi T8, cách vị trí (số 07) 4,30m, cách mép lề nhựa bên phải 90cm phát hiện 01 dao thái lan, lưỡi màu trắng cán nhựa màu vàng, dao nhọn, dài 22cm, phần lưỡi dài 12cm, chỗ rộng nhất 02cm, trên dao có chữ JinLi (vị trí số 8).

Cách vị trí (số 08) 5,80m về hướng L, cách mép lề phải 01m phát hiện một chiếc dép xỏp màu xanh, dép bên phải không có nhãn hiệu, dép đã cũ (đặt vị trí số 09).

Cách vị trí (số 09) về hướng L 7,30m phát hiện một chiếc dép xỏp màu xanh, dép bên trái, trên dép ghi chữ Moden Thailand (đánh vị trí số 10).

Mở rộng hiện trường ra khu vực sau nhà Phan Đình T4, cửa sau nhà T4 làm bằng gỗ 02 cánh mở, khu vực sau nhà T4 là khu đất trống xung quanh có vòng thành xây gạch cao 2,20m, khu vực đất trống có kích thước (12,30 x 8,90)m, vòng thành hướng Tây Bắc có một cánh cửa bằng sắt, kích thước (1,45 x 1)m có chốt trong nằm ngang không có khóa. Nền đất khu vực đất trống có nhiều dấu chân mờ trên đất không rõ hình. Mở cánh cửa sắt ra khu đất trống phát hiện khu vực ngoài cửa sắt cũng là khu đất trống thông với con hẻm hướng Đông Bắc.

Qua khám nghiệm hiện trường Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận thu giữ:

- 01 viên gạch ống kích thước (18 x 9)cm, trên bề mặt viên gạch dính nhiều chất màu nâu đỏ.

- 01 dao thái lan cán nhựa màu vàng dài 22cm, lưỡi dao màu trắng mũi nhọn, lưỡi rộng 02cm, dài 12cm, trên dao có chữ JinLi, phần lưỡi có dính chất màu nâu đỏ.

- 01 dao thái lan cán nhựa màu vàng dài 22cm, lưỡi dao màu trắng mũi nhọn, lưỡi rộng 02cm, dài 12cm, trên dao có chữ JinLi.

Kết quả khám nghiệm tử thi và Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 177/2018/TT ngày 07/8/2018 của Trung T4 pháp y tỉnh Bình Thuận, kết luận dấu vết tổn thương và nguyên nhân chết của Lại Văn Q như sau:

Các dấu vết tổn thương trên cơ thể:

- Đường nách sau bên trái khoảng gian sườn IV-V có một vết thương mép sắc gọn hình khe, kích thước (2 x 0,7)cm hướng từ dưới lên trên từ trái qua phải thâu ngực.

- Vùng thắt lưng bên trái cạnh cột sống có một vết thương mép sắc gọn hình khe, kích thước (1,5 x 0,5)cm theo hướng từ dưới lên trên từ trái qua phải, sâu 1,5cm, tổn thương cân cơ vùng thắt lưng.

- Khoang ngực trái chứa nhiều máu loãng, khoang ngực phải khô, thủng thùy trên phổi trái.

- Thủng bao màng tim, khoang màng tim chứa nhiều máu loãng, thủng T4 thất trái kích thước (2 x 0,5)cm xuyên thấu qua T4 thất phải kích thước (1 x 0,3)cm.

- Khoang bụng không có ác tạng trong ổ bụng không tổn thương.

Dấu hiệu chính qua giám định:

Vết thương ở đường nách sau bên trái khoảng gian sườn IV-V, kích thước (2 x 0,7)cm, mép sắc gọn thấu ngực. Thùng thùy trên phổi trái, thủng T4 thất trái, xuyên thấu thủng T4 thất phải theo hướng từ dưới lên trên từ trái qua phải, vết thương do vật sắc, nhọn tạo nên với lực tác động rất mạnh. Nguyên nhân chết do choáng mất máu cấp, suy tuần hoàn cấp dẫn đến tử vong.

Tại bản án hình sự sơ thẩm 04/2019/HS-ST ngày 22 tháng 02 năm 2019 Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Lý Thanh C phạm tội “Giết người”.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lý Thanh C 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 357, khoản 2 Điều 591, khoản 2 Điều 593 Bộ luật dân sự; Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Buộc bị cáo Lý Thanh C phải bồi thường tiền chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần cho Lại Văn Y, Vũ Thị T2 và Tạ Thị Hạnh T1 số tiền 172.300.000 đồng (Một trăm bảy mươi hai triệu ba trăm ngàn đồng)

Buộc bị cáo Lý Thanh C phải cấp dưỡng cho các cháu Lại Kim N2, sinh ngày 20/8/2007 và cháu Lại Hữu L9, sinh ngày 30/3/2009, mỗi cháu 2.000.000 đồng/tháng.

Thời gian cấp dưỡng từ kể ngày 17/7/2018 cho đến khi các cháu Lại Kim N2 và Lại Hữu L9 đủ 18 tuổi. Tiền cấp dưỡng giao cho chị Tạ Thị Hạnh T1 là mẹ của các cháu N2 và cháu L9 đại diện nhận thay.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/3/2019 đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Tạ Thị Hạnh T1, ông Lại Văn Y, bà Vũ Thị T2 có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Bà Tạ Thị Hạnh T1 và bà Vũ Thị T2 là đại diện hợp pháp của người bị hại Lại Văn Q vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị Tòa phúc thẩm xét xử tăng hình phạt đối với bị cáo C. Vì mức án sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là quá nhẹ, về tội danh cũng như điều khoản Tòa án cấp sơ thẩm đã xử là chưa thỏa đáng. Ngoài ra về phần bồi thường dân sự phải buộc bị cáo bồi thường số tiền tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại số tiền bằng 100 tháng lương cơ bản do Nhà nước quy định hiện hành. Tương ứng khoản bồi thường này tăng thêm so

với cấp sơ thẩm là 41.970.000 đồng. Tổng các khoản mà bị cáo phải bồi thường phải là 214.270.000 đồng chứ không phải là 172.300.000 đồng như án sơ thẩm đã tuyên. Riêng khoản tiền trợ cấp nuôi con thì yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ làm một lần chứ không chia ra từng tháng như án sơ thẩm đã tuyên.

Bị cáo Lý Thanh C khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội và gây tổn thương cho gia đình bị hại. Vì vậy bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và Hội đồng xét xử giảm án cho bị cáo. Đối với yêu cầu của người bị hại về việc tăng khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần thì bị cáo đồng ý theo yêu cầu bị hại. Riêng yêu cầu về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con thì bị cáo xin giữ y án sơ thẩm, chứ bồi thường 1 lần toàn bộ số tiền trên thì gia đình bị cáo không có khả năng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm xét xử vụ án cho rằng, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lý Thanh C về tội “Giết người” theo Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội. Xét hành vi của do bị cáo gây ra cho người bị hại là nghiêm trọng, mức án mà cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo 10 năm tù theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 là quá nhẹ do vậy cần chấp nhận việc kháng cáo tăng hình phạt. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo cũng bắt nguồn từ một phần lỗi của người bị hại nên nội dung kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo về nội dung thay đổi khoản truy tố xét xử đối với bị cáo là không có căn cứ chấp nhận. Về phần trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc tăng khoản bồi thường theo yêu cầu bị hại, khoản yêu cầu bồi thường trợ cấp nuôi con phải bồi thường một lần là không có căn cứ chấp nhận.

Từ những phân tích trên vị Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần nội dung đơn kháng cáo của phía gia đình bị hại, sửa án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Lý Thanh C với án mức từ 11 đến 12 năm tù.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho phía đại diện gia đình bị hại: Đồng ý với kết luận của vị Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm về việc tăng hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án có thể hiện lời khai của bị cáo và nhân chứng đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội mang tính côn đồ bởi bị hại có lỗi thì chỉ lỗi với anh T4 và sự việc cũng đã xong nhưng bị cáo còn mang hung khí đi đến tìm bị hại tấn công. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chuyển khung hình phạt để xử bị cáo theo khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 với mức hình phạt 20 năm tù. Về dân sự đề nghị tòa chấp nhận yêu cầu kháng cáo của gia đình bị hại.

Phía gia đình bị hại không bổ sung ý kiến tranh luận và đồng ý với quan điểm mà vị luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Trong sự việc xảy ra có phần lỗi của người bị hại nên việc truy tố xét xử bị cáo của Tòa án cấp sơ thẩm là đúng người,

đúng tội, đúng khung hình phạt đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm bác kháng cáo của phía gia đình bị hại và xét giảm hình phạt cho bị cáo,

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vào khoảng 12 giờ ngày 17/7/2018, tại thôn T, xã T1, thị xã L, tỉnh B ãnh Thuận, sau khi L ý Thanh C bị thanh niên trong nhóm Lại Văn Q đánh trúng lưng (Giám định không có tỷ lệ thương tích), C đã chạy về nhà lấy cây chĩa tự tạo dài 1,6m, mũi chĩa dạng lưỡi dao sắc nhọn dài 21,5cm cầm chạy ra để đánh nhau. Khi L ý Thanh C thấy Lại Văn Q cầm 02 dao thái lan xông vào để đánh nhau với mình thì bị cáo C đã cầm cây chĩa chùng chân xuống, hướng mũi chĩa về phía Q đâm 01 nhát trúng vào hông trái và 01 nhát trúng vào lưng làm Q tử vong.

Với hành vi như đã nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo L ý Thanh C phạm tội “Giết người” theo Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo T1 và bị cáo T2, ông Y là đại diện hợp pháp của người bị hại Lại Văn Q kháng cáo yêu cầu Tòa phúc thẩm xét xử tăng hình phạt đối với bị cáo vì cho rằng khung hình phạt áp dụng và mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử bị cáo là nhẹ, chưa tương xứng với hành vi do bị cáo gây ra. Ngoài ra về phần bồi thường dân sự phải buộc bị cáo bồi thường số tiền tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại bằng 100 tháng lương cơ bản do Nhà nước quy định hiện hành. Tương ứng khoản bồi thường này tăng thêm so với cấp sơ thẩm là 41.970.000 đồng, tổng các khoản mà bị cáo phải bồi thường phải là 214.270.000 đồng chứ không phải là 172.300.000 đồng như án sơ thẩm đã tuyên. Riêng khoản tiền trợ cấp nuôi con thì yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ lần một lần chứ không chia ra từng tháng như án sơ thẩm đã tuyên.

[2.1] Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận định: Hành vi của bị cáo đặc biệt nguy hiểm, xâm hại đến khách thể quan trọng nhất được pháp luật hình sự bảo vệ đó là tính mạng của con người. Giữa bị cáo và bị hại không hề có mâu thuẫn nhưng do sự việc trước đó, nhóm người bị hại Lại Văn Q xông vào quán rượt đuổi đánh Phan Đình T4, lúc này bị cáo C đang uống nước tại quán của Phan Đình T4 thấy sự việc đánh đuổi trên nên C cũng bỏ chạy thì bị thanh niên trong nhóm Lại Văn Q đánh trúng vào lưng. Do bị đánh nên bức tức, C về nhà lấy cây chĩa tự tạo quay lại gặp Q. Khi gặp Q và nhóm của Q bước ra, trên tay Q có 02 con dao thái lan với tư thế chuẩn bị đánh nhau, sẵn có cây chĩa trên tay bị cáo C đã đâm 02 nhát vào người bị hại Lại Văn Q, làm Q chết ngay sau đó. Kết quả giám định: Vết thương ở đường nách sau bên trái khoảng gian sườn IV-V, kích thước (2 x 0,7) cm, mép sắc gọn thấu ngược. Thùng thùy trên phổi trái, thủng T4 thất trái, xuyên thấu thủng T4 thất phải theo hướng từ dưới lên trên từ trái qua phải, vết thương do vật sắc, nhọn tạo nên với lực tác động rất mạnh. Nguyên nhân chết do choáng mất máu cấp, suy tuần hoàn cấp dẫn đến tử vong.

Trong vụ án này, bị hại Lại Văn Q tuy có một phần lỗi là ph á chủ động đến hiện trường tìm người có mâu thuẫn để giải quyết bằng phương pháp bạo lực. Nhưng hành vi lỗi này của nhóm người ph á bị hại đối với bị cáo chỉ diễn ra ở việc rượt đuổi. Đáng lẽ khi bị cáo đã bỏ chạy thoát được khỏi nhóm của Q thì bị cáo có thể tìm đến chính quyền địa phương trình báo sự việc để kịp thời ngăn chặn hậu quả xấu. Nhưng, ngược lại bị cáo về lấy cây chĩa để đi đánh nhau, hậu quả bị cáo đã đâm chết bị hại. Việc bị cáo bị nhóm bị hại tấn công khi mang hung khí đến hiện trường là do tự bị cáo tự đưa mình vào tình trạng nguy hiểm (bản thân bị cáo không có mâu thuẫn với nhóm bị hại và bị cáo cũng không phải là đối tượng phía bị hại tìm kiếm để tấn công). Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải áp dụng tình tiết định khung hình phạt là phạm tội mang tính chất côn đồ theo khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo mới tương xứng với tính chất hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử bị cáo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận đã truy tố là chưa nghiêm khắc và chưa tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra cho người bị hại.

Tuy vậy, trong việc tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm ngoài phần lỗi nêu trên thì không vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng nào khác nên việc hủy án để xét xử lại theo nhận định ở trên cũng với mục đích là tăng hình phạt là không cần thiết. Bởi, nội dung kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo thuộc phạm vi xét xử phúc thẩm xem xét. Hơn nữa, xét thấy mức hình phạt tăng thêm cho tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe đối với người phạm tội và phòng ngừa chung trong toàn xã hội khi áp dụng theo khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015 vẫn thuộc trong khung hình phạt theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bà T1, bà T2 và ông Y là đại diện hợp pháp của người bị hại Lại Văn Q sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo L ý Thanh C. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử phúc thẩm đề nghị cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm để không diễn ra các trường hợp tương tự khác.

[2.2] X á kháng cáo về trách nhiệm dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của vị kiểm sát viên về việc ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo C đối với khoản bồi thường tổn thất tinh thần và bác yêu cầu về phương pháp thi hành án đối với khoản tiền trợ cấp nuôi con theo phương thức bồi thường toàn bộ một lần.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hiệu kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Tạ Thị Hạnh T1, bà Vũ Thị T2, ông Lại Văn Y là đại diện hợp pháp của người bị hại Lại Văn Q. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 04/2019/HSST ngày 22/02/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

1. Tuyên bố: Bị cáo **L ý Thanh C** phạm tội “Giết người”.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm p, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Lý Thanh C 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 03/8/2018. Tiếp tục tạm giam bị cáo Lý Thanh C 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 357, khoản 2 Điều 591, khoản 2 Điều 593 Bộ luật dân sự; Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Buộc bị cáo Lý Thanh C phải bồi thường tiền chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần cho ông Lại Văn Y, bà Vũ Thị T2 và bà Tạ Thị Hạnh T1 số tiền 214.270.000 đồng (Hai trăm mười bốn triệu, hai trăm bảy mươi nghìn đồng)

Buộc bị cáo Lý Thanh C phải cấp dưỡng cho các cháu Lại Kim N2, sinh ngày 20/8/2007 và cháu Lại Hữu L9, sinh ngày 30/3/2009, mỗi cháu 2.000.000 đồng/tháng.

Thời gian cấp dưỡng từ kể ngày 17/7/2018 cho đến khi các cháu Lại Kim N2 và Lại Hữu L9 đủ 18 tuổi. Tiền cấp dưỡng giao cho chị Tạ Thị Hạnh T1 là mẹ của các cháu N2 và cháu L9 đại diện nhận thay.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án thì còn phải trả thêm tiền lãi, theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo và các đương sự không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Công an tỉnh Bình Thuận;
- TTG công an tỉnh Bình Thuận;
- (Tổng đạt cho bị cáo)
- ĐDBH (3);
- Lưu (3) 18b (Án39).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Duyên